

Soạn Chính tả lớp 2: Ông và cháu

Câu 1 (trang 84 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1): Nghe – viết : Ông và cháu

Ông vật thi với cháu
Keo nào ông cũng thua
Cháu vỗ tay hoan hô:
“Ông thua cháu, ông nhỉ!”
Bé cháu, ông thủ thi:
“Cháu khỏe hơn ông nhiều!
Ông là buổi trời chiều
Cháu là ngày rạng sáng.”

PHẠM CÚC

? Tìm các dấu hai chấm và ngoặc kép trong bài.

- Các dấu hai chấm và dấu ngoặc kép trong bài đó là:

+ Cháu vỗ tay hoan hô :

“Ông thua cháu, ông nhỉ !”

+ Bé cháu ông thủ thi :

“Cháu khỏe hơn ông nhiều

Ông là buổi trời chiều

Cháu là ngày rạng sáng.”

Câu 2 (trang 85 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1): Tìm 3 chữ bắt đầu bằng c, 3 chữ bắt đầu bằng k.

- Viết k khi đứng trước âm i, e, ê.

- Viết c khi đứng trước các âm còn lại.

Trả lời:

- Chữ bắt đầu bằng c : cắt, ca, cá, cầu, cản, cọ, cỗ, cỏ, cờ, cũ, cùng, cũng, cụng, củi, cũ, ...

- Chữ bắt đầu bằng k : kê, kẽ, kén, kặng, ké, kê, kệ, kê, kè, kề, kên, kèn, kí, kĩ, kính, ...

Câu 3 (trang 85 sgk Tiếng Việt 2 Tập 1):

Em hãy phân biệt l/n, dấu hỏi/dấu ngã khi viết.

Trả lời:

a) Điền vào chỗ trống l hay n ?

Lên non mới biết non cao

Nuôi con mới biết công lao mẹ thầy.

b) Ghi trên những chữ in đậm dấu hỏi hay dấu ngã ?

dạ**đ** bảo - cơn b**ả**o

m**ạ**nh m**ẽ** – s**ứ**t m**ẻ**

l**ặ**ng l**ẽ** - s**ố** l**ẻ**

áo v**ả**i – v**ươ**ng v**ãi**